

Số: 32/2021/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về hạn mức trả tiền bảo hiểm**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Bảo hiểm tiền gửi ngày 18 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 68/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Bảo hiểm tiền gửi;*

*Theo đề nghị của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;*

*Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về hạn mức trả tiền bảo hiểm.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định về hạn mức trả tiền bảo hiểm của tổ chức bảo hiểm tiền gửi đối với người được bảo hiểm tiền gửi.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Người được bảo hiểm tiền gửi.
2. Tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi.
3. Tổ chức bảo hiểm tiền gửi.
4. Cơ quan, tổ chức và cá nhân khác có liên quan đến hoạt động bảo hiểm tiền gửi.

**Điều 3. Hạn mức trả tiền bảo hiểm**

Số tiền tối đa tổ chức bảo hiểm tiền gửi trả cho tất cả các khoản tiền gửi được bảo hiểm theo quy định của Luật Bảo hiểm tiền gửi (gồm cả gốc và lãi) của một người tại một tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi khi phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm là 125.000.000 đồng (một trăm hai mươi lăm triệu đồng).

**Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp**

Đối với các khoản tiền gửi đã phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm nhưng chưa được chi trả theo quy định tại Luật Bảo hiểm tiền gửi trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, hạn mức trả tiền bảo hiểm thực hiện theo quy định tại Quyết định số 21/2017/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về hạn mức trả tiền bảo hiểm.

**Điều 5. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 12 tháng 12 năm 2021 và thay thế Quyết định số 21/2017/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về hạn mức trả tiền bảo hiểm.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTH (2). M.Cường 111

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Lê Minh Khái**